

**QUAN ĐIỂM, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP  
ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP  
VIỆT NAM ĐẾN 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045**

\*\*\*

**Ths. Nguyễn Văn Tiến,  
Vụ trưởng Vụ Nông nghiệp và phát triển nông thôn  
Ban Kinh tế Trung ương**

*Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2022*



# NỘI DUNG

## Mở đầu

1. Tình hình phát triển hợp tác xã nông nghiệp
2. Một số vấn đề đặt ra
3. Quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp phát triển hợp tác xã nông nghiệp trong thời gian tới



# MỞ ĐẦU

- Kinh tế tập thể (KT TT), hợp tác xã (HTX) với nhiều hình thức tổ chức phong phú, hoạt động đa dạng, có đóng góp quan trọng vào mục tiêu phát triển bền vững cả về kinh tế, xã hội, môi trường
- Thực tiễn phát triển nông nghiệp tại nhiều quốc gia trên thế giới và Việt Nam cho thấy hợp tác xã nông nghiệp đóng vai trò quan trọng trong quá trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp; tập hợp, liên kết, hợp tác nhiều hộ nông dân sản xuất nhỏ, lẻ, manh mún hình thành vùng sản xuất lớn, gắn kết sản xuất với thị trường
- Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm ban chấp hành trung ương Đảng khoá IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. (NQ số 13-NQ/TW Ban chấp hành Trung ương, Hà Nội ngày 18/3/2002).
- Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII: “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác mà trọng tâm là hợp tác xã, hỗ trợ phát triển kinh tế hộ, liên kết hộ.”

# HIỆN TRẠNG HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP

- HTX phát triển cả về số lượng và chất lượng: Đến hết năm 2021, cả nước có 18.327 HTX nông nghiệp (chiếm gần 70% tổng số HTX cả nước) và 79 Liên hiệp HTXNN; thu hút được 3,28 triệu hộ (bằng 38% tổng số hộ nông, lâm, thủy sản) Nguồn: Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Bộ Nông nghiệp và PTNT.
- Tổng số lao động thường xuyên trong HTX NN khoảng 550 nghìn người; vốn hoạt động bình quân/HTX khoảng 1,61 tỷ đồng; doanh thu bình quân một HTX đạt 1,87 tỷ đồng/HTX; lãi bình quân của một HTX đạt 207 triệu đồng/HTX.
- Cả nước có 5.863 HTX trồng trọt, 1.034 HTX chăn nuôi, 157 HTX lâm nghiệp, 1.005 HTX thủy sản, 34 HTX diêm nghiệp, 29 HTX nước sạch nông thôn, 8.927 HTX tổng hợp
- Vùng đồng bằng sông Hồng có 4.898 HTX (chiếm 27%); Trung du miền núi phía Bắc có 4.514 HTX (chiếm 25%); Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung 4.203 HTX (chiếm 23%); Tây Nguyên có 1.317 HTX (chiếm 7%); Đông Nam Bộ có 753 HTX (chiếm 4%); Đồng bằng sông Cửu Long 2.642 HTX (chiếm 14%).



# NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

- Nhận thức về HTX nói chung và HTX nông nghiệp chưa đúng, chưa đầy đủ, chưa thống nhất về bản chất tổ chức KTTT, mô hình HTX; chưa thấy hết được vai trò, vị trí quan trọng của HTX nông nghiệp trong thực hiện cơ cấu lại nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới
- Số lượng hợp tác xã tăng, nhưng số lượng thành viên giảm, trong khi yêu cầu cơ cấu lại ngành nông nghiệp phải khắc phục tình trạng sản xuất nông hộ nhỏ lẻ, thiếu liên kết.
- Hầu hết hợp tác xã nông nghiệp có quy mô nhỏ, năng lực cạnh tranh thấp.
- Khả năng tiếp cận vốn, các chính sách hỗ trợ của Nhà nước còn hạn chế.
- Trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ quản lý HTX NN chưa đáp ứng được yêu cầu: Cán bộ có trình độ sơ cấp, trung cấp là 22.747 người (chiếm 33%); cán bộ chưa qua đào tạo có khoảng 35.739 người (chiếm 51%).



# BỐI CẢNH MỚI

- Nước ta hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng, tạo động lực thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, từ đó nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế
- Tác động của cuộc ách mạng công nghiệp lần thứ 4, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.
- Xu hướng chung của thế giới hướng đến sử dụng hàng hóa an toàn, có nguồn gốc rõ ràng, chất lượng cao, nông sản hữu cơ. Khoa học và công nghệ phát triển mạnh mẽ. Biến đổi khí hậu diễn ra ngày càng gay gắt hơn.



# QUAN ĐIỂM

-Hợp tác xã nông nghiệp ngày càng phát triển là xu thế tất yếu; là nhân tố quan trọng trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Phát triển hợp tác xã nông nghiệp phải phù hợp với cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, và xuất phát từ nhu cầu của thành

-Phát triển Hợp tác xã nông nghiệp với nhiều hình thức hợp tác đa dạng, dựa trên sở hữu của các thành viên và sở hữu tập thể; phân phối theo lao động, theo vốn góp và mức độ tham gia dịch vụ; hoạt động theo nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tự nguyện, bình đẳng cùng có lợi và quản lý dân chủ.

-Nhà nước có chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn, hỗ trợ kinh tế hộ, trang trại phát triển

# QUAN ĐIỂM

- Phát triển hợp tác xã nông nghiệp dựa trên cơ chế thị trường, gắn kết chặt chẽ với quá trình cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng nông nghiệp sinh thái, hiện đại; là giải pháp cơ bản để tổ chức lại sản xuất ngành nông nghiệp, liên kết, hỗ trợ hộ nông dân sản xuất kinh doanh hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh của nông sản Việt Nam.

- Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của KTTT, HTX nông nghiệp là nhiệm vụ là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và cả hệ thống chính trị.





## NHIỆM VỤ

- Phát triển hợp tác xã nông nghiệp cả về số lượng và chất lượng, trong đó chú trọng phát triển thành viên là hộ gia đình, cá nhân sản xuất nông nghiệp
- Liên kết, hợp tác, tăng số lượng thành viên, phạm vi, quy mô hoạt động, thúc đẩy tổ chức lại sản xuất cơ cấu lại nông nghiệp và cộng đồng, mở rộng.

# GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

- Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của hợp tác xã nông nghiệp trong cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới: Hiểu rõ bản chất, vai trò của kinh tế tập thể, HTX; đánh giá hiệu quả kinh tế tập thể phải toàn diện cả về kinh tế, chính trị, xã hội và an ninh, quốc phòng; hiệu quả của tổ chức kinh tế tập thể và lợi ích của các thành viên. Quán triệt và tổ chức thực hiện tốt các quan điểm, nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể.
- Hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm phát triển hợp tác xã nông nghiệp phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Sửa đổi, bổ sung Luật hợp tác xã 2012 và các văn bản có liên quan, tạo môi trường thuận lợi thông thoáng tạo điều kiện cho hợp tác xã phát triển

Có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với nông dân nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, biển đảo



# GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

- Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực quản lý hợp tác xã.
- Tổ chức lại sản xuất nông nghiệp, thúc đẩy hợp tác xã nông nghiệp tham gia liên kết, hợp tác sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị.
- Ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong các hợp tác xã nông nghiệp
- Trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; thanh tra, kiểm tra, giám sát về kinh tế tập thể.



**TRÂN TRỌNG CẢM ƠN !**

